ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3560/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3704/QĐ-BNNMT ngày 26/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1042/TTr-SNNMT ngày 27/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cà Mau *(kèm theo Danh mục)*.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này *(kèm theo Quy trình)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/10/2026. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai Danh mục thủ tục hành chính được nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng KSTTHC ($TC_{04/9}$);
- Lưu: VT.KT342/26.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Vũ Thăng

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 3560/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- Cấp tỉnh: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Môi trường Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website https://dichvucong.gov.vn *(nếu đủ điều kiện theo quy định)*.

- Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	2.001576.H12	Công nhận tiến bộ kỹ thuật	Trong thời hạn 16 ngày làm việc *(cắt giảm 04/20 ngày làm việc, tỷ lệ 20%)* kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà Mau. - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở	Không quy định	Thông tư số 38/2026/TT-BNNMT ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp và môi trường.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.001576" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Nông nghiệp và Môi trường.			

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Tổng số Danh mục có 01 TTHC cấp tỉnh./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 3560/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Công nhận tiến bộ kỹ thuật (mã số TTHC: 2.001576.H12).

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 16 ngày làm việc *(cắt giảm 04/20 ngày làm việc, tỷ lệ 20%),* kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

(Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ).

b) Quy trình giải quyết tại Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, kiểm tra các thành phần hồ sơ, nhập các trường thông tin cơ bản về hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường *(Phòng Kế hoạch, Tài chính)* để xử lý hồ sơ: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: *Lãnh đạo Phòng Kế hoạch, Tài chính tiếp nhận hồ sơ, phân công Chuyên viên* thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan);* nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì tham mưu *Lãnh đạo Phòng Kế hoạch, Tài chính* thực hiện thẩm định hồ sơ; nếu hồ sơ không đạt yêu cầu tham mưu *Lãnh đạo Phòng Kế hoạch, Tài chính* ký ban hành Thông báo trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân được biết: 02 ngày làm việc.

- Bước 3: Chuyên viên *Phòng Kế hoạch, Tài chính* tiếp nhận hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan)*, kiểm tra, thẩm định hồ sơ *(trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ)*, khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý)*, chuyển lãnh đạo Phòng duyệt, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, quyết định: 13 ngày làm việc *(trường hợp không đủ điều kiện để chấp thuận, trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do hoặc trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân).*

- Bước 4: Văn thư Sở ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống, gửi kết quả giải quyết về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, số hóa hồ sơ, trả kết quả *(đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử)* cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,5 ngày làm việc.

** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường đăng tải Quyết định công nhận tiến bộ kỹ thuật trên Trang thông tin điện tử của Sở.*

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quy trình kèm theo Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 25/5/2026 hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Lưu ý: *Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Trung tâm Phục vụ hành chính công trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.*